TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 201/2019/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Mỹ, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 353/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 4, khu phố 4, phường D, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ 4, khu phố 4, phường D, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Mai Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp Kinh 12, xã T, huyện H, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và trong quá trình tố tụng, người yêu cầu là Ông Phạm Ngọc H, Bà Nguyễn Thị B trình bày:

Bà Nguyễn Thị B và ông Mai Văn T đăng ký kết hôn vào năm 2008 đến năm 2014 thì sống ly thân. Ngày 19/4/2019 thì bà B và ông T ly hôn theo Quyết định số 19/2019/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

Trong thời gian ly thân, bà B về nhà bố mẹ đẻ tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu sinh sống, đến năm 2018 thì chung sống như vợ chồng với Ông Phạm Ngọc H, trong thời gian này bà B mang thai. Đến ngày 08/12/2018 bà B sinh con và đặt tên cháu là Mai Ngọc Gia H. Tuy nhiên vào thời điểm bà B sinh cháu H giữa bà B và ông Mai Văn T chưa ly hôn, do đó bà B đã đăng ký khai sinh cho con xác định ông Mai Văn T là cha theo Giấy khai sinh số 245 ngày 06/5/2019.

Vì cháu H không phải là con chung của bà B và ông T nên Quyết định ly hôn của Tòa án huyện H không đề cập đến cháu H.

Ông H xác định cháu H là con ruột của ông nên đã đưa cháu đi giám định ADN, theo kết quả giám định ngày 04/6/2019 của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam xác định cháu H và ông H có cùng huyết thống cha con.

Vì vậy, ông H và bà B đề nghị Tòa án xác định ông H là cha đẻ của cháu Mai Ngọc Gia H để làm thủ tục đăng ký khai sinh lại cho cháu và thuận tiện trong việc chăm sóc và giáo dục cháu H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Người yêu cầu đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông H và bà B, xác định cháu H là con đẻ của ông H.

Về lệ phí: Ông H, bà B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã P nhận định:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 1 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật "Yêu cầu xác định cha cho con" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1.2. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã thực hiện thủ tục tống đạt niêm yết hợp lệ nhưng ông Mai Văn T vắng mặt tại phiên họp nên giải quyết vắng mặt ông T là phù hợp quy định pháp luật

[2]. Về nội dung:

Theo Giấy khai sinh số 245/2019 ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường D, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ghi nhận cháu Mai Ngọc Gia H, sinh ngày 08/12/2018 có cha Mai Văn T và mẹ Nguyễn Thị B.

Tại bản Kết luận giám định pháp Y về ADN số 3891/C09B ngày 23/9/2019 của Phân Viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học Hình sự xác định Ông Phạm Ngọc H là cha ruột của cháu Mai Ngọc Gia H.

Kết luận trên phù hợp với kết quả giám định ngày 04/6/2019 của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam xác định cháu H và ông H có cùng huyết thống cha con. Đồng thời phù hợp với thời gian chung sống như vợ chồng của bà B, ông H. Ngày 02/5/2019 bà B và ông H đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường D, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Do đó, việc ông H, bà B yêu cầu Tòa án xác định ông H là cha đẻ của cháu Hân là có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật tại các Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Ông H và bà B được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Phạm Ngọc H và Bà Nguyễn Thị B về việc "Yêu cầu xác định cha cho con".

Xác định Ông Phạm Ngọc H là cha đẻ của cháu Mai Ngọc Gia H, sinh ngày 08/12/2018 theo giấy khai sinh số 245 ngày 06/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường D, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông H, bà B được quyền liên hệ đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để điều chỉnh hộ tịch của cháu Mai Ngọc Gia H.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Phạm Ngọc H và Bà Nguyễn Thị B được miễm lệ phí yêu cầu xác nhận cha cho con.

Hoàn lại cho Ông Phạm Ngọc H và Bà Nguyễn Thị B số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0010129 ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã P;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Bảo Ngọc